

Số: 186/2018/QĐST-HNGĐ

L, ngày 10 tháng 5 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 122/2017/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 12 năm 2017 giữa:

Nguyên đơn: Anh Trần Văn T, sinh năm 1982. Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện L, tỉnh Trà Vinh.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Kim T, sinh năm 1983. Nơi ĐKKHKT: ấp A, xã B, huyện L, tỉnh Trà Vinh. Địa chỉ chỗ ở: ấp Đ, xã P, huyện L, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 55, 58, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 5 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 5 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Trần Văn T với chị Nguyễn Thị Kim T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Anh Trần Văn T và chị Nguyễn Thị Kim T tự nguyện thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Anh Trần Văn T và chị Nguyễn Thị Kim T tự nguyện thỏa thuận sau khi ly hôn chị Nguyễn Thị Kim T được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi

đường cháu Trần Thị Phương S, sinh ngày 18/11/2009 và cháu Trần Trung H, sinh ngày 31/5/2012.

- *Về cấp dưỡng nuôi con:* Anh Trần Văn T và chị Nguyễn Thị Kim T tự nguyện thỏa thuận về mức cấp dưỡng cụ thể như sau: Anh Trần Văn T tự nguyện cấp dưỡng nuôi cháu Trần Thị Phương S, sinh ngày 18/11/2009 mỗi tháng 1.000.000đồng (Một triệu đồng) và cháu Trần Trung H, sinh ngày 31/5/2012 mỗi tháng 1.000.000đồng (Một triệu đồng), cấp dưỡng cho đến khi cháu S và cháu H tròn 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, anh Trần Văn T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Vì quyền lợi của con khi cần thiết anh Trần Văn T có quyền yêu cầu xin thay đổi quyền trực tiếp nuôi con.

- *Về tài sản chung:* Anh Trần Văn Trung và chị Nguyễn Thị Kim T tự nguyện thỏa thuận, không đặt ra yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- *Về nợ chung phải thu, phải trả:* Anh Trần Văn T và chị Nguyễn Thị Kim T xác nhận không có, không đặt ra yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- *Về án phí sơ thẩm:* Anh Trần Văn T tự nguyện nộp toàn bộ án phí hôn nhân là 150.000đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) và án phí cấp dưỡng là 150.000đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà anh Trần Văn T đã nộp là 300.000đồng (Ba trăm ngàn đồng) tại biên lai thu tiền số AA/2015/ 0014400 ngày 13/12/2017 do Chi cục Thi hành án dân sự huyện L thu. Vì vậy, anh Trần Văn T không phải nộp.

Chị Nguyễn Thị Kim T không phải nộp án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND xã B;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Tuyết Thanh